TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÀU BÀNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2023/HS-ST
Ngày: 14-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Anh Duy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Tâm;

Ông Phạm Tấn Bình;

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 116/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2023/QĐXXST–HS ngày 22 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2023/HSST-QĐ ngày 06 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Phan Duy T, sinh ngày 16/6/2004 tại Bình Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn X, xã Mỹ T, huyện Phù M, tỉnh Bình Định; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Phan Văn S (đã chết) và bà Huỳnh Thị H (đã chết); tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Bị hại: Ông Lê Duy T, sinh năm 2005 (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Ông Lê Tú N, sinh năm 1969 và bà Trần Thị N, sinh năm 1969; cùng địa chỉ: ấp Thạnh Đ, xã Lý Văn L, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau; vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Vận Tải Lê Anh P; địa chỉ: số X, tổ Y, khu phố Z, phường Long B, thành phố Biên H, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

+ Ông Lê Đình S, sinh năm 1976; địa chỉ: khu phố X, phường Long B, thành phố Biên H, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn Z, sinh năm 1970; địa chỉ: ấp Cầu S, xã Lai H, huyện Bàu B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Huỳnh D, sinh năm 2001; địa chỉ: ấp Cầu S, xã Lai H, huyện Bàu B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

Người làm chứng: Lê Văn B, Dương Thế T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Duy T không có giấy phép lái xe hạng A1. Khoảng 00 giờ 39 phút ngày 10/4/2022, Phan Duy T tự ý lấy xe mô tô hiệu Honda Wave biển số: 67N1-271.90 của anh Nguyễn Huỳnh D để đi mua nước đá. Sau đó, T điều khiển xe mô tô chở Lê Duy T ngồi phía sau lưu thông trên đường D hướng về đường D1. Khi đi đến đoạn đường giao nhau giữa đường N với đường D thuộc khu phố Đ, thị trấn Lai U, huyện Bàu B, tỉnh Bình Dương thì va chạm vào xe ô tô đầu kéo biển số: 60C-148.73, kéo theo Sơ mi Rơ moóc biển số: 60R-034.66 do Lê Đình S điều khiển lưu thông trên đường N hướng từ đường D đến đường Quốc lộ 13, trên xe có phụ xe Lê Văn B gây tai nạn giao thông. Sau khi tai nạn giao thông xảy ra, Lê Duy T chết tại hiện trường, Phan Duy T bị thương được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng gồm:

– 01 xe ô tô đầu kéo biển số: 60C-148.73;

– 01 Sơ mi Rơ moóc biển số: 60R-034.66;

– 01 Giấy phép lái xe hạng FC số 650216001889;

– 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô đầu kéo số 002297;

– 01 Giấy chứng nhận đăng ký Sơ mi Rơ moóc số 012778;

– 01 Giấy chứng nhận kiểm định Sơ mi Rơ moóc số 7023483;

– 01 Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô đầu kéo số 7032920;

– 01 xe mô tô hiệu Honda Wave biển số: 67N1-271.90.

Theo Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 397/GĐPY ngày 12/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận nguyên nhân tử vong của nạn nhân Lê Duy T là do: đa chấn thương. Đối với việc xác định nồng độ cồn trong máu của bị can Phan Duy T tại thời điểm tham gia giao thông gây tai nạn do Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương không tiến hành xét nghiệm nồng độ cồn trong máu nên không xác định được nồng độ cồn trong máu của Phan Duy T.

Theo bản kết luận giám định số 157 ngày 06/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận cơ chế hình thành dấu vết giữa hai phương tiện là phần phía trước bên trái đầu xe ô tô chạm vào mặt bên phải xe mô tô làm xe mô tô ngã qua trái và bị xe ô tô đẩy trượt trên mặt đường.

Qua kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi, thu thập tài liệu chứng cứ xác định: nguyên nhân lỗi tai nạn là do: Phan Duy T điều khiển xe mô tô biển số: 67N1-271.90, không có giấy phép lái xe hạng A1, chở theo phía sau Lê Duy T khi đến gần đường giao nhau giữa đường N và đường D1, Phan Duy T không nhường đường cho xe ô tô đầu kéo biển số: 60C-148.73, kéo theo

Sơ mi Rơ moóc biển số: 60R–034.66 do Lê Đình Sơn điều khiển đi đến từ bên phải, gây tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả Lê Duy Thương tử vong. Hành vi của Phan Duy T đã vi phạm quy định khoản 1 Điều 24 Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Ngày 29/6/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bàu Bàng đã tiến hành định giá phần hư hỏng chiếc xe mô tô biển số: 67N1-271.90, tình trạng xe hư hỏng toàn bộ. Kết quả định giá: 6.000.000 đồng; xe ô tô đầu kéo biển số: 60C-148.73 hư hỏng 01 đèn pha trái, 01 gò má trái, 01 cửa trái, 01 cản trước, sơn cửa trước, cản trước, gò má trái. Kết quả định giá: 15.752.200 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị H là người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Vận tải Lê Anh P đã bồi thường, hỗ trợ chi phí mai táng cho gia đình nạn nhân Lê Duy T số tiền 160.000.000 đồng. Gia đình nạn nhân Lê Duy T đã nhận tiền bồi thường, đồng thời làm đơn bãi nại. Bà Nguyễn Thị H không yêu cầu Lê Đình S phải bồi hoàn lại số tiền 160.000.000 đồng. Chủ sở hữu xe mô tô biển số: 67N1-271.90 là ông Nguyễn Văn X và chủ sở hữu xe ô tô đầu kéo biển số: 60C-148.73 là Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Vận tải Lê Anh P không yêu cầu giải quyết đối với phần thiệt hại của xe ô tô đầu kéo biển số: 60C–148.73 và xe mô tô biển số: 67N1-271.90.

Về xử lý vật chứng: xe ô tô đầu kéo biển số: 60C–148.73, kéo theo Sơ mi Rơ moóc biển số: 60R–034.66 quá trình điều tra xác minh là tài sản hợp pháp của Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Vận tải Lê Anh P đã thuê Lê Đình S lái xe; Đối với xe mô tô hiệu Honda Wave biển số: 67N1-271.90 là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn X. Ngày 28/4/2022 và ngày 13/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng ra Quyết định xử lý vật chứng số 22, 33, 34 giao trả: 01 xe ô tô đầu kéo biển số: 60C-148.73 kéo theo 01 Sơ mi Rơ moóc biển số: 60R-034.66, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô đầu kéo số 002297, 01 Giấy chứng nhận đăng ký Sơ mi Rơ moóc số 012778, 01 Giấy chứng nhận kiểm định Sơ mi Rơ moóc số 7023483, 01 Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô đầu kéo số 7032920 cho bà Nguyễn Thị H; 01 xe mô tô hiệu Honda Wave biển số: 67N1-271.90 cho ông Nguyễn Văn X, 01 Giấy phép lái xe hạng FC số 650216001889 cho Lê Văn B.

Cáo trạng số 04/CT–VKS-BB ngày 06/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phan Duy T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phan Duy T mức hình phạt từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị xem xét giải quyết.

Về biện pháp tư pháp: Không đề nghị xem xét giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng qua phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và nội dung luận tội.

Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất toàn bộ nội dung truy tố, luận tội và không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo ăn năn hối hận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, kết luận giám định pháp y cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Lúc 00 giờ 39 phút ngày 10/4/2022, tại đoạn giao lộ giữa đường N và đường D1 thuộc khu phố Đồng S, thị trấn Lai U, huyện Bàu B, tỉnh Bình Dương, bị cáo không có giấy phép lái xe hạng A1, có hành vi điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave biển số 67N1-271.90 chở theo phía sau bị hại, không nhường đường cho xe ô tô đầu kéo biển số 60C-148.73, kéo theo Sơ mi Rơ moóc biển số 60R-034.66 do Lê Đình S điều khiển đi đến từ bên phải gây tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả bị hại chết. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định khoản 1 Điều 24 Luật giao thông đường bộ. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của người bị hại. Với tình hình tai nạn giao thông xảy ra như hiện nay là do ý thức không chấp hành luật giao thông đường bộ của người tham gia giao thông. mà phần lớn là lỗi của người điều khiển phương tiện vi phạm Luật giao thông đường bộ dẫn đến gây tai nạn cho người khác. Hậu quả của những hành vi này là gây thiệt hại cho nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng của nạn nhân. Do đó, đối với hành vi của bị cáo cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, người đại diện theo pháp luật của bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

[6] Bị cáo phạm tội trong độ tuổi từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng Điều 90, Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Do người đại diện theo pháp luật của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí nào khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về biện pháp tư pháp: Không đặt ra xem xét.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017;

Điều 136, Điều 260, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Phan Duy T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phan Duy T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Phan Duy T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Chi cục THADS huyện Bàu Bàng;
- Người tham gia tố tụng;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án (nếu có);
- Lưu: HS, Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Anh Duy